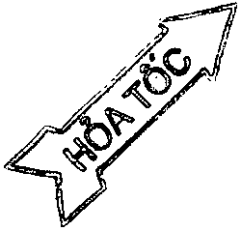


TTT

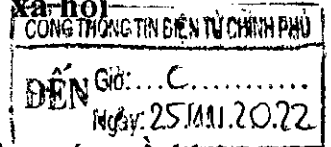
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21 /CT-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2022



CHỈ THỊ
Về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội
không dùng tiền mặt



Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, thời gian qua, hệ thống chính sách an sinh xã hội đã cơ bản đảm bảo công bằng, toàn diện, bao trùm, tiệm cận các tiêu chuẩn quốc tế, khẳng định quyền an sinh của người dân, góp phần phát triển kinh tế, ổn định chính trị và trật tự xã hội. Nhìn chung các đối tượng chính sách đều được hưởng đúng, đủ, kịp thời các chế độ hỗ trợ, đặc biệt là việc chi trả các chính sách hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 trong thời gian vừa qua.

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện chính sách xã hội cơ bản vẫn bằng hình thức trực tiếp, chi trả bằng tiền mặt, dẫn đến chưa đảm bảo tính đồng bộ giữa các địa phương; chưa có nhiều cơ chế, chính sách khuyến khích khu vực ngoài nhà nước tham gia vào cung cấp dịch vụ công. Chậm triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành chính sách. Việc theo dõi, quản lý và chi trả cho các đối tượng chưa thống nhất, đồng bộ theo thời gian thực giữa trung ương và địa phương nên việc chi trả cho các đối tượng vẫn còn tình trạng chậm, trùng lĩnh đối tượng.

Hiện nay, cơ sở dữ liệu về an sinh xã hội đã được triển khai, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý nhóm đối tượng này. Để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện các chính sách xã hội, tạo điều kiện để người dân tiếp cận các dịch vụ xã hội một cách thuận lợi, đặc biệt là chi trả không dùng tiền mặt, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tích cực, khẩn trương thúc đẩy chuyển đổi số trong thực hiện chính sách an sinh xã hội, chi trả không dùng tiền mặt đối với người lao động, các đối tượng được hưởng trợ cấp từ ngân sách nhà nước, cụ thể như sau:

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về các đối tượng được hưởng chính sách an sinh xã hội, kết nối, chia sẻ dữ liệu an sinh xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo tiến độ của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn

2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Đề án 06).

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ngành, đoàn thể chỉ đạo Tổ công tác triển khai Đề án 06 ở cấp xã, cấp huyện rà soát, lập danh sách theo nhóm các đối tượng; đối soát, xác thực danh sách đối tượng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phân đấu hoàn thành trong quý I năm 2023.

c) Chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công an và các cơ quan liên quan thúc đẩy việc triển khai chi trả qua tài khoản (bao gồm tài khoản ngân hàng, ví điện tử, tài khoản mobile money và các hình thức hợp pháp khác) cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội, thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội ngay trong năm 2022.

d) Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các địa phương thực hiện chuyển đổi số trong phạm vi quản lý nhà nước được giao, phối hợp với cơ quan chi trả chính sách an sinh xã hội để thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

đ) Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan xây dựng quy trình và hướng dẫn các địa phương việc thực hiện triển khai nhiệm vụ chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

2. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

a) Chỉ đạo các ngân hàng thương mại, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán nghiên cứu có chính sách hỗ trợ, ưu đãi về phí dịch vụ thanh toán cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội khi mở, sử dụng tài khoản ngân hàng, ví điện tử để nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an và các cơ quan liên quan trong hướng dẫn triển khai chi trả qua tài khoản cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội từ ngân sách nhà nước.

3. Bộ Công an

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, triển khai Phần mềm quản lý công dân thuộc diện được hỗ trợ chính sách an sinh xã hội của Nhà nước trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử, hoàn thành trong năm 2022.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng hệ thống thu thập, cập nhật thông tin về tài khoản của công dân trên nền tảng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử; kết nối, đồng bộ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu

của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các đơn vị liên quan để hỗ trợ thực thi chính sách về an sinh xã hội.

c) Xác thực thông tin về đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội theo đề nghị của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

d) Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội khẩn trương thực hiện việc kết nối, đồng bộ dữ liệu về an sinh xã hội đảm bảo theo lộ trình của Đề án 06.

đ) Chỉ đạo lực lượng Công an các địa phương phối hợp với cơ quan lao động ở địa phương rà soát, đối chiếu, xác thực thông tin về các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn phục vụ công tác chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt, hoàn thành trong năm 2022.

4. Bộ Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành rà soát sửa đổi, bổ sung những quy định về quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các chế độ chính sách an sinh xã hội cho phù hợp với chuyển đổi số và chi trả không dùng tiền mặt.

b) Chỉ đạo Kho bạc Nhà nước nâng cấp Dịch vụ công trực tuyến và hướng dẫn các đơn vị Kho bạc Nhà nước địa phương phối hợp với cơ quan chi trả an sinh xã hội để triển khai thực hiện quy trình chi trả chính sách, chế độ an sinh xã hội qua tài khoản cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội, hoàn thành trong quý I năm 2023.

5. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông có chính sách ưu đãi đối với các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội khi đăng ký và sử dụng tài khoản mobile money.

b) Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cũng như đảm bảo việc trao đổi, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các đơn vị thực hiện chính sách chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

c) Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo các cơ quan truyền thông tuyên truyền về chủ trương chuyển đổi số, chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

6. Bảo hiểm xã hội Việt Nam

a) Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xác nhận các đối tượng được hưởng các chính sách an sinh xã hội đối với những đối tượng thuộc phạm vi chi trả của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

b) Phối hợp với các ngân hàng thương mại, đơn vị tổ chức dịch vụ chi trả thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội thuộc phạm vi chi trả của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, trợ cấp thất nghiệp trên địa bàn đô thị được chi trả thông qua các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn thực hiện chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và ứng dụng phần mềm trong thu thập, quản lý cơ sở dữ liệu về các đối tượng thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, thường xuyên cập nhật danh sách đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn.

c) Triển khai các giải pháp để kịp thời lập danh sách đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội đột xuất (ảnh hưởng bởi dịch bệnh, thiên tai...).

d) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an trong việc xác minh thông tin về các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn.

đ) Hỗ trợ các cá nhân, tổ chức, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn.

8. Các tổ chức dịch vụ chi trả

a) Tổ chức dịch vụ chi trả chủ động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, kết nối hệ thống với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các ngân hàng thương mại, tổ chức trung gian thanh toán đảm bảo công tác chi trả từ tài khoản thuận tiện, dễ dàng, an toàn, minh bạch và bao phủ đến cấp xã; hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt.

b) Phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tuyên truyền, vận động, thuyết phục người dân thực hiện chủ trương chi trả không dùng tiền mặt.


c) Phối hợp với các ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán đảm bảo quyền và lợi ích cho người dân; thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý và chi trả chính sách an sinh xã hội.

9. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm Chi thị này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KSTT (2). Pvh 106

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



[Handwritten signature]

Kỳ Đức Đàm